

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2026/HS-ST

Ngày 11 - 8 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Bình

Bà Nguyễn Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1991 tại xã S, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn S, xã S, tỉnh Phú Thọ; số CCCD: 026091005063; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1966; con bà Nguyễn Thị T sinh năm 1971 (đã chết); vợ, con: không; tiền án: Không; tiền sự: 01. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/2023/QĐ-TA ngày 15/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H trong thời hạn 22 tháng. Ngày 26/01/2025, H chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: 02.

+ Tại Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 21/01/2016, Công an huyện S phạt H số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2016/QĐ-TA ngày 14/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời hạn 20 tháng. H chấp hành xong ngày 13/9/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh P, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2026, Công an xã S, tỉnh Phú Thọ nhận được tin báo Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày Công an xã S phối hợp với chính quyền địa phương triệu tập Nguyễn Văn H để làm việc nhưng H không có mặt ở nhà.

Buổi tối ngày 25/4/2026, Nguyễn Văn H được ông Nguyễn Mạnh C là Trưởng thôn Sông Lô thông báo về việc H bị Công an xã S triệu tập làm việc liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát giác, nên ngày 26/4/2026 H đến Công an xã S, tỉnh Phú Thọ đầu thú.

Công an xã S đã lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, thu giữ 50ml nước tiểu của H, niêm phong theo quy định để giám định ma túy. Cùng ngày 26/4/2026 Cơ quan điều tra đã tổ chức khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H, nhưng không thu giữ được gì.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 24/4/2026, Nguyễn Văn H đến khu vực gần cổng Trung tâm y tế K thuộc xã L, tỉnh Phú Thọ, tìm và mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy hêrôin với giá 200.000 đồng. Tiếp đó H đến 01 hiệu thuốc (đến nay không nhớ vị trí cụ thể) mua 01 xilanh nhựa và 01 lọ novocain, rồi đi đến khu vực bờ kè S thuộc thôn S, xã S, tỉnh Phú Thọ, tự pha chế thành dung dịch ma túy rồi tự tiêm chích vào cơ thể để thỏa mãn cơn nghiện. Sử dụng ma túy xong H ném toàn bộ xi lanh, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ ống novocain xuống dòng S, rồi đi về nhà.

Kết quả điều tra xác định: Hiện tại H đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 08/09/2025 của Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Phú Thọ, có thời hạn quản lý đến ngày 26/01/2027.

Bản Kết luận giám định số 2241 ngày 30/04/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh P, kết luận: ... *chất lỏng màu vàng, ký hiệu A1... là mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Văn H ... tìm thấy chất ma túy, loại Morphine*

Morphine là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroine trong cơ thể.

* Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSKV11 ngày 08 tháng 7 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Sử

dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Đối với 01 xi lanh, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ ống novocain, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được, không đề cập việc xử lý.

Mẫu vật giám định: Cơ quan giám định không hoàn lại, không đề cập việc xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ. Bị cáo H khai nhận: Bị cáo H là đối tượng đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã Y theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 26/01/2025 với thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày 26/01/2025 đến ngày 26/01/2027. Kể từ ngày 01/7/2025, H là đối tượng đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 thời hạn kể từ ngày 01/7/2025 đến ngày 26/01/2027.

Ngày 24/4/2026, Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn S, xã S, tỉnh Phú Thọ. Kết quả giám định nước tiểu của Nguyễn Văn H: Dương tính chất ma túy (M- chất chuyển hoá của heroin).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là

phù hợp với nhau, phù hợp với Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

... b. Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của ;”.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, chất gây nghiện, từ việc tàng trữ, sử dụng ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe của bị cáo mà còn dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Trước đây hành vi sử dụng ma túy chỉ bị xử lý bằng biện pháp hành chính; đến ngày 25/6/2025, Quốc hội đã thông qua Luật số 86/2025/QH15 bổ sung Điều 256a về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Theo đó, kể từ 01/7/2025, người sử dụng trái phép chất ma túy trong một số trường hợp cụ thể sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự, với mức hình phạt tù từ 02 đến 03 năm tù. Đây là một bước tiến mạnh mẽ trong chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy thể hiện sự quyết tâm cao độ của Đảng và Nhà nước ta trong việc ngăn chặn, xử lý tận gốc tội phạm liên quan đến ma túy.

Trước tình hình các tội phạm về ma túy mặc dù đã được đấu tranh, xử lý nghiêm nhưng vẫn có chiều hướng gia tăng, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo H được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể:

Tại Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 21/01/2016, Công an huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) phạt H số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2016/QĐ-TA ngày 14/4/2016, Tòa án nhân dân huyện

Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời hạn 20 tháng. H chấp hành xong ngày 13/9/2018.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/2023/QĐ-TA ngày 15/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời hạn 22 tháng. Ngày 26/01/2025, H chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Thấy rằng, bị cáo đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo H thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xi lanh, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ ống novocain, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập việc xử lý.

Mẫu vật giám định: Cơ quan giám định không hoàn lại nên không đề cập việc xử lý.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H: do H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2026.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 11 - Phú Thọ;
- CQĐT - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam số 02 CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Bình

Nguyễn Thị Ngọc

Nguyễn Thị Thu Trang